

ĐỀ ÁN

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Văn Lãng năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 25/6/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thực trạng viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Văn Lãng

Tính đến thời điểm 31/5/2024, tổng số viên chức của 03 đơn vị có viên chức đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp là **41 người**, trong đó:

1.1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông: có mặt 21 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 06 người, tỷ lệ 28,6%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 15 người, tỷ lệ 71,4%

1.2. Đội quản lý trật tự đô thị: Có mặt 06 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 01 người, tỷ lệ 16,7%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 05 người, tỷ lệ 83,3%

1.3. Trung tâm Phát triển quỹ đất: Có mặt 14 viên chức.

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 13 người, tỷ lệ 92,9%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 01 người, tỷ lệ 7,1%

(Phụ lục I tổng hợp thực trạng cơ cấu kèm theo).

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III gắn liền với việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức nhằm đảm bảo cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Để bảo đảm kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức; đồng thời nhằm động viên, khuyến khích viên chức học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của viên chức;

tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính; Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường; Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

6. Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL ngày 21/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa.

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Phần II

NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng: Viên chức đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc hiện giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV các chuyên ngành: Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp; Địa chính viên hạng IV; Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện chung

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật đối với viên chức;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch, chức danh cao hơn ngạch, chức danh hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp;

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

- Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể

a) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên thì cần có các tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể sau:

- Được thủ trưởng đơn vị xác nhận đang thực hiện nhiệm vụ và có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm vị trí việc làm của chức danh tuyên truyền viên văn hóa hạng III theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa (*Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét*).

- Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hoá trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh tuyên truyền viên văn hoá trung cấp tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

b) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp địa chính viên hạng IV lên địa chính viên hạng III, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên thì cần có các tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể sau:

- Được thủ trưởng đơn vị xác nhận đang thực hiện nhiệm vụ và có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm vị trí việc làm của chức danh địa chính viên hạng III theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành đất đai, địa chính, bản đồ, trắc địa, viễn thám, địa lý;

- Có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính

- Viên chức thăng hạng từ chức danh địa chính viên hạng IV lên chức danh địa chính viên hạng III phải có thời gian giữ chức danh địa chính viên hạng IV ít nhất 01 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thăng hạng.

c) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV lên quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung tại mục 2.1 nêu trên thì cần có các tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể sau:

- Được thủ trưởng đơn vị xác nhận đang thực hiện nhiệm vụ và có đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhiệm vị trí việc làm của chức danh địa chính viên hạng III theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành khí tượng, thủy văn, thủy lợi, hải văn, hải dương, môi trường, địa lý, tài nguyên nước, biển, biến đổi khí hậu, tài nguyên và môi trường;

- Có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường.

- Viên chức thăng hạng từ chức danh quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV lên chức danh quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III phải có thời gian giữ chức danh quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV ít nhất 01 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

d) Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

e) Bản sao các quyết định: Tuyển dụng, các Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, lương hiện hưởng.

2. Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành về chức danh nghề nghiệp (*nếu có*).

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các chuyên ngành, lĩnh vực chuyên môn tại các đơn vị sự nghiệp từ hạng IV lên hạng III.

2. Hình thức

Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III, gồm:

- Chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa.

- Chuyên ngành tài nguyên môi trường từ địa chính viên hạng IV lên hạng III.

- Chuyên ngành quan trắc viên tài nguyên môi trường từ quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV lên hạng III.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo với Chủ tịch UBND huyện và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024: **05** chỉ tiêu, trong đó:

- Chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa: 03 chỉ tiêu.
- Chuyên ngành tài nguyên môi trường từ địa chính viên hạng IV lên hạng III: 01 chỉ tiêu.
- Chuyên ngành quan trắc viên tài nguyên môi trường từ quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV lên hạng III: 01 chỉ tiêu.

(Phụ lục II tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng có trách nhiệm:

1. Hoàn thiện và ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 theo quy định.

2. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

5. Chủ tịch UBND huyện Văn Lãng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về: đối tượng; tính chính xác về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng và kết quả xét thăng hạng./.
